

Lào Cai, ngày 12 tháng 3 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động tôn giáo
trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004;

Căn cứ Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Thông tư số: 04/2008/TT-BNV ngày 04/6/2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 53/TTr-SNV ngày 02/3/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 131/QĐ-UB ngày 15/7/1996 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành bản Quy định phân cấp quản lý Nhà nước về hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Chỉ thị số 14/CT-UB ngày 30/6/1995 của UBND tỉnh Lào Cai về tăng cường công tác dân tộc và tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, hội quần chúng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tôn giáo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Vạn

QUY ĐỊNH

Quản lý hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 12/3/2010
của UBND tỉnh Lào Cai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định này quy định về một số nội dung quản lý Nhà nước đối với hoạt động tôn giáo của các tổ chức, chức sắc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Những nội dung liên quan đến hoạt động tôn giáo không quy định trong văn bản này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quản lý hoạt động tôn giáo phải đảm bảo đúng quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo.

Điều 3. UBND các cấp là cơ quan quản lý thống nhất, toàn diện mọi hoạt động tôn giáo hoặc có liên quan đến hoạt động tôn giáo trên địa bàn mình quản lý. Các ngành chức năng có trách nhiệm cùng với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội giúp UBND cùng cấp thực hiện quản lý Nhà nước về hoạt động tôn giáo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Giải quyết các vấn đề tôn giáo phải kịp thời, đúng pháp luật.

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và của các tổ chức tôn giáo, các tín đồ tôn giáo có liên quan đến lĩnh vực tôn giáo được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN CẤP TỈNH TRONG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Điều 5. Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật, của Quy định này và có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận hồ sơ, thực hiện việc thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét giải quyết đề nghị của các tổ chức tôn giáo thuộc các trường hợp cụ thể dưới đây:

a) Công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động trong tỉnh và xem xét việc đăng ký nhân sự của tổ chức tôn giáo đó.

b) Thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở và xem xét việc đăng ký nhân sự của các tổ chức tôn giáo đó.

c) Cấp đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong tỉnh.

d) Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong tỉnh.

d) Việc xin mở lớp bồi dưỡng người chuyên hoạt động tôn giáo, mở lớp đào tạo và bồi dưỡng chức việc của các tổ chức tôn giáo; cử tín đồ đi học tại các trường đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo theo đề nghị của các tổ chức tôn giáo trong nước; xin địa điểm đặt trường đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo.

e) Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử của các tổ chức tôn giáo theo thẩm quyền; tiếp nhận thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc của các tổ chức tôn giáo.

g) Xin thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo đối với chức sắc, nhà tu hành có vi phạm pháp luật về tôn giáo đã bị xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý về hình sự.

h) Tổ chức các hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký (bất thường) của tổ chức tôn giáo cơ sở, các hoạt động tôn giáo đó có sự tham gia của tín đồ trong hoặc ngoài tỉnh.

i) Tổ chức hội nghị hoặc đại hội của các tổ chức tôn giáo không thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Tôn giáo Chính phủ và UBND huyện, thành phố trực thuộc tỉnh.

k) Tổ chức các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo khi có sự tham gia của tín đồ đến từ các huyện, thành phố trong tỉnh hoặc từ tỉnh khác đến.

l) Tiếp nhận thông báo xin tổ chức quyên góp trong phạm vi liên huyện, thành phố thuộc tỉnh của các tổ chức tôn giáo, đồng thời thực hiện việc giám sát hoạt động quyên góp đó.

m) Tiếp và làm việc với các tổ chức, cá nhân ở trong nước và ngoài nước đến làm việc với tỉnh về nội dung liên quan đến tôn giáo.

n) Công nhận nơi thờ tự của các tổ chức tôn giáo trong tỉnh.

3. Thực hiện một số công việc do Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền:

a) Chấp thuận kết quả bầu cử, bãi miễn nhân dự tham gia Hội đồng Giáo xứ đạo Công giáo, Ban Hộ tự chùa đạo Phật, Ban Chấp sự Hội thánh cơ sở đạo Tin lành.

b) Tiếp nhận văn bản đề nghị của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh; chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp liên quan tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết và thừa uỷ quyền của UBND tỉnh trả lời các tổ chức, cá nhân đó biết, thực hiện.

4. Cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho các tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động trong tỉnh.

5. Hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về tôn giáo của Nhà nước ở các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện và cấp xã, các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

6. Làm đầu mối liên hệ với đại diện của các tổ chức tôn giáo trong và ngoài nước có nhu cầu làm việc với UBND tỉnh về lĩnh vực tôn giáo; làm đầu mối phối hợp giữa các cơ quan làm công tác tôn giáo trong hệ thống chính trị của tỉnh, giữa tỉnh Lào Cai với các tỉnh trong cả nước.

7. Phối hợp với Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết đề nghị của các tổ chức tôn giáo xin sửa chữa, thay thế, bổ sung đồ dùng trong việc thờ cúng (lư hương, tranh ảnh, tượng, chuông); thẩm định hồ sơ di tích liên quan đến tôn giáo đề nghị xếp hạng di tích lịch sử; giải quyết đề nghị của các tổ chức tôn giáo và cá nhân có liên quan đến tôn giáo xin xuất, nhập khẩu các loại văn hoá phẩm có nội dung tôn giáo, hiện vật phục vụ cho hoạt động tôn giáo.

8. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tôn giáo, lập dự trù kinh phí và các điều kiện vật chất phục vụ cho công tác tôn giáo của tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt.

9. Phối hợp với các ngành, các cấp của tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân có liên quan đến vấn đề tôn giáo.

10. Báo cáo định kỳ (tuần, tháng, quý, 6 tháng, năm) hoặc đột xuất với UBND tỉnh và cơ quan chuyên môn cấp trên.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác quản lý Nhà nước về tôn giáo do UBND tỉnh giao.

Điều 6. Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch

1. Tiếp nhận và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét giải quyết đề nghị của các tổ chức tôn giáo xin công nhận nơi thờ tự trên địa bàn tỉnh là di tích lịch sử, văn hoá cấp tỉnh hoặc đăng ký, lập hồ sơ đề nghị Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch công nhận xếp hạng di tích lịch sử, văn hoá cấp Quốc gia.

2. Cấp phép xuất, nhập khẩu các loại văn hoá phẩm có nội dung tôn giáo, hiện vật phục vụ hoạt động tôn giáo cho các tổ chức tôn giáo và cá nhân trên địa bàn tỉnh sau khi đã trao đổi thống nhất với Sở Nội vụ.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về lưu hành, phổ biến, sản xuất bằng đĩa hình, văn hoá phẩm có nội dung tôn giáo theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, kiểm tra việc sửa chữa, thay thế hoặc bổ sung đồ dùng thờ cúng, dựng tượng cho các tổ chức tôn giáo.

5. Tiếp nhận và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh xem xét giải quyết đề nghị của các tổ chức tôn giáo xin mở lễ hội trên địa bàn tỉnh.

6. Tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ và sử dụng di tích lịch sử, văn hoá đối với nơi thờ tự của các tổ chức tôn giáo theo quyết định phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 7. Công an tỉnh

1. Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; kịp thời ngăn chặn những âm mưu, thủ đoạn, hành vi lợi dụng tôn giáo để phá hoại sự ổn định chính trị, khôi đoàn kết dân tộc, chống lại Nhà nước CHXHCN Việt Nam. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh ngăn chặn các hành vi truyền đạo trái pháp luật.

2. Áp dụng các biện pháp cần thiết theo luật định để kịp thời ngăn chặn các hành vi lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật có khả năng gây ra hậu quả xấu về an ninh, trật tự an toàn xã hội của các cá nhân và tổ chức.

3. Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ và UBND các huyện, thành phố xem xét hồ sơ của các chức sắc, nhà tu hành được các tổ chức tôn giáo đăng ký thuyền chuyển đến tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ; hồ sơ của các chức sắc, nhà tu hành, tín đồ tôn giáo đang hoạt động tại tỉnh được các tổ chức tôn giáo đề nghị cho đi tham quan học tập, làm việc, đào tạo ở các nơi trong nước và nước ngoài trình UBND tỉnh xem xét, chấp thuận.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến tôn giáo do UBND tỉnh giao.

Điều 8. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết: Giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức tôn giáo xây dựng nơi thờ tự, trụ sở và trường đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo; quyết định thu hồi đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho các tổ chức tôn giáo.

2. Trực tiếp xem xét và giải quyết các trường hợp sau đây:

a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức tôn giáo, khi những tổ chức này đã có quyết định giao đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

b) Chính lý biến động về sử dụng đất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các tổ chức tôn giáo đã được cơ quan có thẩm quyền cấp, sau khi đã có ý kiến thống nhất của Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch (đối với những nơi thờ tự đã được công nhận di tích lịch sử, văn hoá) và Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, UBND huyện, thành phố.

Điều 9. Sở Xây dựng

Tiếp nhận và chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, UBND huyện, thành phố thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết đề nghị của các tổ chức tôn giáo xin cải tạo, sửa chữa lớn làm thay đổi kiến trúc công trình thờ tự; cơi nới mở rộng diện tích, nâng thêm chiều cao, nâng cấp nơi thờ tự; xây dựng mới hoặc xây dựng lại nơi thờ tự; di chuyển nơi thờ tự; thay đổi mục đích sử dụng nơi thờ tự; xây dựng lại, xây dựng mới trụ sở làm việc của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Sở Ngoại vụ

Tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với Sở Nội vụ, Công an tỉnh trình UBND tỉnh xem xét giải quyết đề nghị của các cá nhân, tổ chức nước ngoài đến tỉnh Lào Cai hoạt động có nội dung liên quan đến tôn giáo; hướng dẫn, quản lý hoạt động của các cá nhân, tổ chức đó.

Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tiếp nhận, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố có liên quan thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết việc cấp giấy chứng nhận đầu tư xây dựng nơi thờ tự cho các tổ chức tôn giáo.

Chương III NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ TRONG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Điều 12. UBND huyện, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) có trách nhiệm chỉ đạo chính quyền các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị của cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động tôn giáo diễn ra trên địa bàn. UBND huyện trực tiếp xem xét, giải quyết các công việc:

1. Cấp đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong huyện, thành phố.
2. Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong huyện, thành phố.
3. Tiếp nhận thông báo thuyền chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành đang hoạt động trên địa bàn huyện, thành phố.
4. Giải quyết đề nghị của tổ chức tôn giáo sau khi đã có sự trao đổi và đồng ý bằng văn bản của Sở Nội vụ trong các trường hợp sau đây:
 - a) Tiếp nhận đăng ký thuyền chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành đến hoạt động tôn giáo tại địa bàn huyện, thành phố.
 - b) Hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký (hoạt động bất thường) có quy mô nhiều xã, phường, thị trấn trong cùng huyện, thành phố; tổ chức các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trên cùng địa bàn huyện, thành phố.
 - c) Thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất các họ đạo Công giáo trên địa bàn.
 - d) Tổ chức hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo cấp cơ sở và họ đạo Công giáo.
 - đ) Hoạt động giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.
5. Quản lý các hoạt động tôn giáo bất thường diễn ra trên địa bàn huyện, thành phố; quản lý các hoạt động tôn giáo có tính liên huyện, thành phố khi được UBND tỉnh ủy quyền.
6. Tiếp nhận thông báo xin tổ chức quyên góp trong phạm vi huyện, thành phố của các tổ chức tôn giáo; thực hiện việc giám sát hoạt động quyên góp đó.
7. Hướng dẫn các tổ chức tôn giáo lập hồ sơ xin giao đất, cấp đất để xây dựng nơi thờ tự, trụ sở làm việc.

8. Tổ chức khảo sát thực trạng tôn giáo, tham gia nghiên cứu các chuyên đề về lĩnh vực tôn giáo; kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về tôn giáo trên địa bàn huyện, thành phố.

9. Phê duyệt và tổ chức thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tôn giáo, kinh phí và các điều kiện vật chất cần thiết để thực hiện công tác tôn giáo trên địa bàn huyện, thành phố theo phân cấp.

10. Báo cáo định kỳ kết quả công tác tôn giáo (tháng, quý, 6 tháng, năm) hoặc đột xuất về UBND tỉnh và Sở Nội vụ.

11. Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của UBND tỉnh và đề nghị của Sở Nội vụ.

Điều 13. Phòng Nội vụ các huyện, thành phố

1. Là cơ quan chuyên môn giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tôn giáo trên địa bàn huyện, thành phố theo phân cấp quy định của pháp luật và Điều 12 bản Quy định này.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị của huyện, thành phố tham mưu, đề xuất các biện pháp giải quyết vấn đề tôn giáo trên địa bàn với UBND huyện, thành phố; tổ chức triển khai, thực hiện công tác tôn giáo theo sự chỉ đạo của UBND huyện, thành phố và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

3. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ công tác tôn giáo cho UBND xã, phường, thị trấn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tôn giáo.

4. Được UBND cấp huyện uỷ quyền giải quyết trong các trường hợp sau đây:

a) Trả lời đề nghị của các tổ chức tôn giáo và cá nhân có liên quan đến tôn giáo.

b) Chấp thuận kết quả bầu cử Ban hành giáo và việc bãi miễn nhân sự tham gia Ban hành giáo họ đạo Công giáo.

Chương IV NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRONG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Điều 14. UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) có nhiệm vụ, quyền hạn

1. Quản lý các hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành, tín đồ tại nơi thờ tự theo chương trình đã được đăng ký hàng năm; phối hợp quản lý các hoạt động tôn giáo bất thường đã được cấp trên cho phép tiến hành tại địa phương.

2. Tiếp nhận đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở.

3. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký người vào tu của các cơ sở tôn giáo.

4. Phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Quản lý đô thị hoặc Phòng Công thương xem xét, giải quyết đề nghị xin sửa chữa nơi thờ tự, trụ sở làm việc của các tổ chức tôn giáo đối với các trường hợp không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực, độ an toàn của công trình như: Chống dột, quét vôi, xây dựng tường rào khuôn viên nơi thờ tự trên diện tích đất đã được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

5. Tiếp nhận thông báo xin tổ chức quyên góp trên địa bàn xã của các tổ chức tôn giáo; đồng thời giám sát các hoạt động quyên góp đó.

6. Áp dụng những biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để ngăn chặn các hành vi truyền đạo trái pháp luật, hành vi lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật của các tổ chức và cá nhân trên địa bàn. Kịp thời báo cáo cấp trên để xem xét, giải quyết tiếp trong trường hợp vụ việc phức tạp hoặc quá thầm quyền.

7. Chấp hành nghiêm chế độ báo cáo định kỳ (tuần, tháng, quý, 6 tháng, năm) hoặc đột xuất với UBND và Phòng Nội vụ cấp huyện.

8. Phân công Phó Chủ tịch UBND cấp xã kiêm nhiệm theo dõi, tổ chức thực hiện công tác tôn giáo trên địa bàn.

9. Thực hiện những yêu cầu, nhiệm vụ khác của cấp trên giao và đề nghị của Phòng Nội vụ.

Chương V

PHỐI HỢP CỦA ỦY BAN MTTQ, ĐOÀN THỂ, HỘI QUẦN CHÚNG, CƠ QUAN TUYÊN TRUYỀN CÁC CẤP TRONG CÔNG TÁC TÔN GIÁO

Điều 15. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, huyện, xã phối hợp với chính quyền cùng cấp

1. Củng cố, xây dựng khối đại đoàn kết giữa các dân tộc, các tôn giáo; giữa người có tín ngưỡng, tôn giáo với người không có tín ngưỡng, tôn giáo; giữa các chức sắc, tín đồ tôn giáo với nhau; tuyên truyền giải thích để các công dân tự giác thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật; vận động đồng bào tôn giáo sống "tốt đời, đẹp đạo"; giáo dục và động viên các chức sắc, nhà tu hành, chức việc các tôn giáo thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

2. Giữ vai trò trung tâm trong việc giải quyết những mâu thuẫn giữa cá nhân hoặc nhóm người vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo xảy ra trên địa bàn, khi những việc này chưa đến mức phải đưa ra pháp luật để xử lý.

3. Tham gia ý kiến với chính quyền các cấp trong việc xây dựng chủ trương, chính sách, kế hoạch, biện pháp thực hiện công tác tôn giáo tại địa phương.

Điều 16. Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng phối hợp với chính quyền cùng cấp: Tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên của mình thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, thực hiện nếp sống văn hoá; không để kẻ xấu kích động, lôi kéo vào những hoạt động trái pháp luật.

Điều 17. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai; Phòng Văn hoá và Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện xây dựng chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của nhân dân nói chung, đồng bào có tín ngưỡng, tôn giáo nói riêng trong việc thực hiện và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tôn giáo.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Thời hạn giải quyết đề nghị của các tổ chức tôn giáo, cá nhân có liên quan đến tôn giáo được thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ và các văn bản pháp luật liên quan khác của Nhà nước.

Điều 19. Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có vấn đề vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**
(đã ký)
Nguyễn Hữu Vạn